

Số: 126 /BC-CTTLĐT

Đông Triều, ngày 4 tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2025.

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm (giai đoạn 2021-2025) của Công ty TNHH MTV Thủy lợi Đông Triều đã được UBND tỉnh Quảng Ninh chấp thuận tại Văn bản số 1873/UBND-NLN1, ngày 31/3/2021; Văn bản số 1871/UBND-NLN1 ngày 15/11/2021 và Văn bản số 3308/UBND-NLN1 ngày 18/11/2024.

Căn cứ Văn bản số 329/UBND-KTTC, ngày 11/02/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc đồng ý Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2025 của các doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do UBND tỉnh là cơ quan đại diện chủ sở hữu và Quyết định số 24/QĐ-CTTLĐT ngày 14/02/2025 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Thủy lợi Đông Triều về việc phê duyệt mục tiêu tổng quát, kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty;

Căn cứ Hợp đồng nguyên tắc số 01/2025/HĐ-NT ngày 02/01/2025; Hợp đồng đặt hàng số 01/2025/HĐ-KT ngày 01/4/2025 giữa Sở Nông nghiệp và Môi trường Quảng Ninh với Công ty TNHH MTV Thủy lợi Đông Triều về việc đặt hàng công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2025 đối với Công ty TNHH MTV Thủy lợi Đông Triều đã được UBND tỉnh phê duyệt phê duyệt phương án đặt hàng tại Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 21/02/2025;

Căn cứ các Hợp đồng, thanh lý hợp đồng tưới, tiêu nước, giữa Công ty TNHH MTV Thủy lợi Đông Triều với các Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp, các đơn vị dùng nước trên địa bàn của 05 đơn vị phường, trong 9 tháng đầu năm 2025;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý, khai thác và vận hành hệ thống công trình thủy lợi tưới, tiêu và cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp; kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2025 và báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2025 của Công ty.

Công ty TNHH MTV Thủy lợi Đông xin báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2025, với các nội dung cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu theo Hợp đồng đặt hàng 9 tháng đầu năm 2025.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Diện tích theo Hợp đồng đặt hàng năm 2025	Kết quả thực hiện 9 tháng đầu năm 2025	Tỷ lệ % TH/HĐ
1	2	3	4	5	6=5/4
A	DIỆN TÍCH TƯỚI, TIÊU				
I	Diện tích được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi	Ha	9.690,63	7.708,520	79,55
1	Diện tích tưới:	Ha	5.821,44	4.806,632	82,57
1.1	Vụ Đông Xuân	Ha	2.487,77	2.487,054	99,97
-	Tưới cho lúa	Ha	2.010,32	2.006,364	99,80
-	Tưới cho rau, màu, mạ	Ha	464,31	467,550	100,70
-	Tưới TN rau, màu, mạ	Ha	13,14	13,140	100
1.2	Vụ Mùa		2.500,21	1.498,812	59,95
-	Tưới cho lúa	Ha	2.199,88	1.324,476	60,21
-	Tưới cho rau, màu, mạ	Ha	288,93	167,496	57,97
-	Tưới TN rau, màu, mạ	Ha	11,4	6,840	60,0
1.3	Cây vụ Đông	Ha	782,67	782,67	100
1.4	Nuôi trồng thủy sản	Ha	50,794	38,096	75,0
2	Diện tích tiêu:	Ha	3.869,18	2.901,888	75,0
2.1	Canh tác	Ha	1.816,02	1.362,017	75,0
2.2	Thổ cư + đồi núi	Ha	2.053,16	1.539,872	75,0
II	Diện tích không được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi		139,864	113,415	81,09
1	Diện tích tưới:	Ha	139,864	113,415	81,09
1.1	Vụ Đông Xuân	Ha	48,67	48,670	
-	Tưới cho lúa	Ha	0	0	
-	Tưới cho rau, màu, mạ	Ha	0	19,670	
-	Tưới TN cho rau, màu, mạ	Ha	42,78	29,00	67,79
1.2	Vụ Mùa	Ha	62,67	37,602	60,0
-	Tưới cho lúa	Ha	0	0	
-	Tưới cho rau, màu, mạ	Ha	19,67	11,802	60,0
-	Tưới TN cho rau, màu, mạ	Ha	43	25,800	60,0
1.3	Cây vụ Đông	Ha	23	23,00	100
1.4	Nuôi trồng thủy sản	Ha	3,4	2,550	75,0
1.5	Cây ăn quả	Ha	2,124	1,593	75,0
III	TỔNG CỘNG (I+II)	Ha	9.830,49	7.821,935	79,57
	- Diện tích tưới	Ha	5.961,31	4.920,047	82,53
	- Diện tích tiêu	Ha	3.869,18	2.901,888	75,0

B	GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG		37.651.442	25.675.425	68,19
1	Chi phí đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi	Nghìn đồng	31.462.906	19.719.882	62,68
2	Chi phí hỗ trợ nguồn khấu hao tài sản cố định thực hiện phương án đầu tư cải tạo trạm bơm tiêu Việt Dân 2 và lắp đặt đường ống dẫn nước tưới thay thế trạm bơm tưới Đạm Thủy, phường Thủy An, thành phố Đông Triều	Nghìn đồng	6.188.536	5.955.543	96,23

2. Đánh giá công tác quản lý vận hành, khai thác công trình thủy lợi phục vụ công tác tưới, tiêu nước và cấp nước trong 9 tháng đầu năm 2025

2.1. Về công tác xây dựng, sửa đổi, bổ sung ban hành các nội quy, quy chế, của Công ty:

Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung ban hành các nội quy, quy chế của Công ty đã được tiến hành theo đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở. Trong 9 tháng đầu năm 2025, công ty đã sửa đổi, bổ sung ban hành các nội quy, quy chế sau: (1). Quy chế chi tiêu nội bộ tại Quyết định số 55/QĐ-CTCT ngày 24/3/2025; (2). Quy chế quản lý và sử dụng quỹ khen thưởng phúc lợi tại Quyết định số 53/QĐ-CT ngày 03/4/2025; (3). Quy chế thi đua, khen thưởng tại Quyết định số 126/QĐ-CT ngày 12/4/2025; (4). Quy chế đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành công việc hàng tháng đối với Ban điều hành và cán bộ, người lao động trong Công ty tại Quyết định số 137/QĐ-CTCTTLĐT ngày 28/5/2025; (5). Quy chế quản lý công nợ tại Quyết định số 210/QĐ-CTCT ngày 26/9/2025; (6). Ban hành hệ thống thang lương, bảng lương và Quy chế chi trả tiền lương, tiền thưởng áp dụng đối với Chủ tịch Công ty, Kiểm soát viên chuyên trách và người lao động của Công ty TNHH MTV Thủy lợi Đông Triều năm 2025 tại Quyết định số 131/QĐ-CT ngày 19/5/2025.

2.2. Về quản lý lao động và tổ chức cán bộ:

a) Về quản lý lao động:

Các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các Cụm Thủy nông được biên chế tương đối hợp lý theo đúng định mức kinh tế kỹ thuật đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 10/6/2021, đã đáp ứng được yêu cầu quản lý khai thác, nhất là các công trình lớn và phức tạp. Lực lượng lao động được đảm bảo cả về số lượng lẫn chất lượng, đáp ứng được yêu cầu trước mắt và lâu dài. Việc bố trí, sắp xếp nhân lực tại các phòng ban, công trình đều xuất phát từ yêu cầu công việc cũng như phù hợp với điều kiện, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của mỗi người. Năng suất, chất lượng công việc được nâng lên rõ rệt; không còn tình trạng bỏ trục công trình; đi muộn, về sớm...

- Về số lượng lao động của Công ty: Tổng biên chế lao động của Công ty theo hợp đồng đặt hàng là 102 người. Trong đó, số lao động của Công ty đã được UBND tỉnh phê duyệt theo định mức kinh tế kỹ thuật tại Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 10/02/2021 là 96 người (đối với sản xuất chính); lao động quản lý vận hành, khai thác hệ thống công trình trạm bơm tưới Đầm Trũng, xã Hồng Thái Tây là 06 người Công ty ký hợp đồng với Công ty Cổ phần 397.

- *Đối với công tác xây dựng kế hoạch sử dụng lao động:* Công ty đã xây dựng kế hoạch số 03/KH-GĐCT ngày 11/01/2025 về việc sử dụng lao động năm 2025, báo cáo UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Văn bản số 15/BC-CTTLĐT ngày 23/01/2025. Trong đó, tổng biên chế là 100 người, gồm: Người quản lý công ty và Kiểm soát viên chuyên trách 05 người; người lao động 95 người. Đến ngày 26/2/2025, Sở Lao động-BT&XH đã có Văn bản số 35/TB-LĐTBXH đồng ý với kế hoạch sử dụng lao động năm 2025 của Công ty, sau khi được chấp thuận, Chủ tịch Công ty đã ban hành Quyết định số 39/QĐ- CTCT ngày 03/3/2025 để phê duyệt Kế hoạch sử dụng lao động năm 2025.

- *Đối với tình hình sử dụng lao động:* Tại thời điểm ngày 01/01/2025, số lượng lao động Công ty sử dụng là 98 lao động. Đến thời điểm ngày 30/9/2025, tổng số lao động Công ty đang sử dụng là 98 lao động. Trong 9 tháng đầu năm, Công ty đã tiến hành chấm dứt hợp đồng lao động và tiếp nhận lao động vào làm việc ở Công ty theo đúng quy định. Ngoài ra, Công ty đã điều động cán bộ, nâng lương cho người lao động đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động trong công tác.

- *Đối với công tác huấn luyện an toàn lao động:* Công ty đã hợp đồng với Viện Đào tạo và Hợp tác giáo dục để tổ chức 01 lớp huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động năm 2025 cho 85 cán bộ, người lao động, thuộc các nhóm I: 14 người; nhóm IV: 62 người; nhóm VI: 09 người. Tổng chi phí là: 34.180.000 đồng.

- *Đối với công tác huấn luyện an toàn đập, thi nâng bậc và trang bị bảo hộ lao động:* Công ty đã hợp đồng với Trung tâm đào tạo và chuyển giao kỹ thuật – công nghệ thủy lợi, cụ thể: (1). Tổ chức 01 lớp huấn luyện an toàn đập năm 2025 cho 33 cán bộ, người lao động với chi phí là: 49.500.000 đồng; (2). Tổ chức 01 lớp thi nâng bậc cho 24 cán bộ, người lao động với chi phí là: 66.396.800 đồng; (3). Công ty đã trang bị, cấp phát bảo hộ lao động cho 72 cán bộ, người lao động với số tiền: 148.963.000 đồng; (4) Cấp phát bảo hộ lao động cho Ban chỉ huy phòng, chống, lụt bão và cán bộ, người lao động tại Văn phòng công ty với số tiền là: 20.275.000 đồng.

- *Đối với khám sức khỏe cho cán bộ, người lao động:* Công ty đã ký Hợp đồng với Trung tâm y tế Đông Triều khám sức khỏe cho 93 người với chi phí 55.119.500 đồng.

- *Đối với công tác huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ:* Công ty cử 10 cán bộ, người lao động tham gia huấn luyện, kiểm tra nghiệp vụ Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ do Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH, Công an tỉnh Quảng Ninh tổ chức với số tiền: 5.000.000 đồng.

b) Đối với công tác tổ chức cán bộ:

Công ty đã thực hiện bổ nhiệm cán bộ đối với bà Nguyễn Thị Thanh Huyền, nhân viên phòng Tài chính – Kế hoạch giữ chức vụ Phó trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch.

c) Đối với việc chấp hành nội quy, quy chế của công ty:

Trong 9 tháng đầu năm 2025, tập thể cán bộ, người lao động chấp hành tốt các Nội quy, Quy chế và hoàn thành tốt các nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, còn có một số cá nhân chưa hoàn thành nhiệm vụ đã để vi phạm nội quy lao động, Công ty đã thi hành kỷ luật nghiêm túc, đúng theo nội quy, quy chế, nhằm giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Công ty.

2.3. Đối với công tác thi đua khen thưởng:

Đảng ủy đã chỉ đạo chính quyền tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng Thi đua, khen thưởng và các đoàn thể trong công tác thi đua, khen thưởng nhằm đảm bảo việc xét duyệt, khen thưởng được kịp thời, chính xác, ưu tiên khen thưởng người lao động trực tiếp.

Công ty Phối hợp với Trung tâm khuyến nông tổ chức sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 06 tháng đầu năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025 của Cụm khối thi đua các đơn vị trực thuộc Sở nông nghiệp và Môi trường.

Trong 9 tháng đầu năm 2025, Đảng ủy công ty đã chỉ đạo Ban điều hành phối hợp cùng Công đoàn và các đoàn thể tổ chức phát động phong trào thi đua, cụ thể như các phong trào: "*Tiết kiệm nguồn nước, tiết kiệm điện năng*"; phong trào "*Xanh, sạch, đẹp, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động*"; Phong trào "*Giỏi việc nước, đảm việc nhà*"; Phong trào tăng gia sản xuất tại Cụm thủy nông như chăn nuôi gia súc, gia cầm...; phong trào thi đua "*Duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị; sửa chữa các hạng mục công trình thủy lợi để sẵn sàng trong phòng, chống lụt bão*"...

2.4. Công tác bảo đảm an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa bão:

Công tác phòng chống lụt bão năm 2025, luôn được Công ty quan tâm chỉ đạo và thực hiện. Ngay từ đầu năm, Công ty đã tiến hành kiểm tra đánh giá tổng thể thực trạng an toàn hệ thống công trình và đã có báo cáo cấp trên theo quy định. Công ty đã lập danh mục các công trình, hạng mục công trình hư hỏng, xuống cấp có nguy cơ mất an toàn cho công trình; tiến hành sửa chữa các hạng mục công trình xung yếu như: cống dưới đập, tràn xả lũ, cống tiêu dưới đê...; sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị của các trạm bơm tiêu; tổ chức vận hành thử các trạm bơm tiêu, cống tiêu, cống xả lũ của các hồ chứa nước và bố trí đủ vật tư, thiết bị dự phòng, bảo đảm kịp thời sửa chữa, thay thế trong trường hợp có sự cố vận hành. Công ty đã thành lập Ban chỉ huy phòng chống lụt, bão năm 2025 tại Quyết định số 123/QĐ-CTTLĐT ngày 29/4/2025; thành lập Đội xung kích tại Quyết định số 97/QĐ-CT ngày 17/4/2024; ban hành Quyết định số 127/QĐ-CTTLĐT ngày 03/5/2025 về phân công nhiệm vụ phụ trách công tác phòng, chống ngập úng, mưa, bão năm 2025; xây dựng phương án số 01/PA-CTTLĐT ngày 03/5/2025 về việc phương án phòng, chống ngập úng, mưa, bão năm 2025; ký các hợp

đồng nguyên tắc với các đơn vị cung cấp vật tư, máy móc, thiết bị để phục vụ công tác phòng, chống ngập úng, mưa, bão năm 2025, làm cơ sở thực hiện và báo cáo các đơn vị cấp trên có liên quan theo đúng quy định. Kết quả, đến ngày 30/9/2025, Công ty không để xảy ra sự cố công trình, thiệt hại về tài sản và sức khỏe, tính mạng con người.

Mặt khác, Công ty tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các Công điện, Văn bản chỉ đạo của cấp trên về việc tập trung ứng phó với mưa, bão, ngập úng, sạt lở đất, lũ quét...; phối hợp với Ban chỉ huy PCTT-TKCN các phường: Đông Triều, An Sinh, Bình Khê, Mạo Khê, Hoàng Quế đi kiểm tra, khảo sát các khu vực, công trình trọng điểm có nguy cơ sự cố ngập úng, sạt lở đất phục vụ cho việc xây dựng Kế hoạch hiệp đồng ứng phó sự cố thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2025.

Đến ngày 30/9/2025, công ty đã xây dựng 07 Kế hoạch triển khai các biện pháp ứng phó với ngập úng, mưa bão, cụ thể: (1) Kế hoạch số 20/KH-CTTLĐT ngày 22/5/2025 để triển khai các biện pháp ứng phó với ngập, úng do mưa lớn có thể xảy ra từ chiều tối và đêm ngày 23/5 đến đêm ngày 24/5/2025; (2) Kế hoạch số 21/KH-CTTLĐT ngày 28/5/2025 chủ động ứng phó mưa lớn có thể xảy ra từ chiều tối ngày 28/5/2025; (3) Kế hoạch số 24/KH-CTTLĐT ngày 27/6/2025 để chủ động ứng phó với mưa lớn từ đêm ngày 28/6/2025 đến ngày 02/7/2025; (4) Kế hoạch số 29/KH-CTTLĐT ngày 20/7/2025 chủ động ứng phó với bão số 3 (WIPHA) và mưa sau bão; (5) Kế hoạch số 34/KH-CTTLĐT ngày 18/8/2025 ứng phó áp thấp nhiệt đới và mưa diện rộng; (6) Kế hoạch số 35/KH-CTTLĐT ngày 24/8/2025 chủ động ứng phó bão số 5 (Kajiki); (7) Kế hoạch số 37/KH-CTTLĐT triển khai các biện pháp ứng phó với bão số 9 (Ragasa). Bên cạnh đó, Công ty đã chỉ đạo các cụm thủy nông theo dõi sát sao diễn biến của áp thấp nhiệt đới trên biển Đông mạnh lên thành bão và một số đợt mưa lớn trong mùa mưa bão.

2.5. Về quản lý công trình:

Công ty đã chỉ đạo phòng Quản lý nước - Quản lý công trình, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các Cụm thủy nông tăng cường kiểm tra việc vi phạm lấn chiếm, xâm hại hành lang bảo vệ công trình thủy lợi; kiểm tra, đôn đốc việc ghi chép vào các sổ quan trắc hệ thống công trình thủy lợi, theo dõi mức nước, lưu lượng nước; kiểm tra, đôn đốc tu bổ, nạo vét kênh mương, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị, các công trình trên kênh; kiểm tra, đôn đốc công tác trực bảo vệ công trình và xây dựng kế hoạch phòng, chống hạn hán thiếu nước; phòng chống tai nạn đuối nước tại các công trình thủy lợi do công ty quản lý; rà soát, thay thế các biển cấm tắm bị hỏng, lắp đặt bổ sung thêm tại những vị trí xung yếu; lắp thước đo mực nước tại các tràn xả lũ; lập các báo cáo có liên quan đến công tác quản lý khai thác công trình thủy lợi, báo cáo kết quả vận hành công trình thủy lợi theo quy định. Đội thi công sửa chữa công trình phối hợp với các cụm thủy nông để triển khai sửa chữa những hạng mục nhỏ theo đúng kế hoạch đề ra...

2.6. Về quản lý nước:

Công ty luôn đảm bảo đủ nguồn nước để phục vụ tưới, tiêu cho 100% diện tích đã ký hợp đồng giữa Công ty với các Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp và các đơn vị dùng nước; không để thiệt hại do công tác tưới, tiêu của Công ty gây nên; luôn tưới đúng, tưới đủ diện tích hợp đồng, không còn tình trạng tưới tiêu ngoài đường bao; không lãng phí nước tưới, tiết kiệm được điện năng. Công ty đã xây dựng Kế hoạch số 09/KH-CTTLĐT ngày 19/02/2025 về việc triển khai các biện pháp ứng phó với nguy cơ nắng nóng, hạn hán, thiếu nước tại các công trình thủy lợi do Công ty quản lý; ban hành Quyết định số 30/QĐ-CTTLĐT ngày 21/02/2025 về việc thành lập Ban chỉ huy phòng, chống hạn hán, thiếu nước năm 2025; ban hành Quyết định số 97/QĐ-CTTLĐT ngày 17/04/2025 về việc thành lập đội xung kích Công ty TNHH MTV Thủy lợi Đông Triều Quảng Ninh.

Chỉ đạo phòng Quản lý nước- Quản lý công trình, tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các cụm thủy nông trong công tác quản lý, dẫn nước, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả thực hiện các giải pháp chống thất thoát, lãng phí nước; bảo dưỡng máy móc thiết bị, duy tu, nạo vét, khơi thông dòng chảy các hệ thống kênh mương...; sửa chữa, bảo dưỡng các máy bơm dầu, máy bơm điện chống hạn đã chiến, khảo sát các điểm lắp đặt để sẵn sàng lắp đặt máy bơm khi mực nước tại các hồ chứa xuống đến mực nước chết; kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với tổ chức, cá nhân có hoạt động xả nước thải vào công trình thủy lợi; ký các hợp đồng cung cấp nước thô với 07 đơn vị: Công ty than Uông Bí, Công ty TNHH Mira-TAV, Công ty liên doanh Gôm Hoàng Quế, Công ty cổ phần sân golf SilK, Công ty dược liệu xanh, Công ty cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng Quang Minh; Công ty cổ phần 397 Tổng Công ty Đông Bắc; lập hồ sơ xin điều chỉnh, cấp mới giấy phép khai thác nước mặt đối với hồ chứa nước Khe Chè, Trại Lốc 1; xây dựng quy trình quan trắc, giám sát tài nguyên nước theo quy định của pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên nước.

- Đối với công tác quan trắc chất lượng nước: (1). Công ty đã ký hợp đồng với Doanh nghiệp tư nhân FPD để lấy mẫu và kiểm định chất lượng nước tại các hồ chứa và một số cửa vào trạm bơm (với tần suất 01 lần/tháng). Kết quả: các chỉ tiêu, thông số nguồn nước đảm bảo phục vụ tưới, tiêu cho sản xuất nông nghiệp, theo QCVN 08:2023/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt của Bộ Tài nguyên và Môi trường; (2). Thường xuyên kiểm tra độ mặn của nguồn nước tại bể hút các trạm bơm tưới, sông Đá Vách, Đá Bạc, sông Cầm, sông Kinh Thầy với tần suất 07 ngày/lần; (3). Thường xuyên cập nhật và đăng tải vào phần mềm giám sát của Sở Nông nghiệp và Môi trường lưu lượng khai thác nước của các trạm bơm, hồ chứa nước và lưu lượng xả qua tràn của các hồ chứa theo đúng quy định.

2.7. Quản lý diện tích:

Trong 9 tháng đầu năm 2025, Công ty đã ký hợp đồng cung cấp sản phẩm dịch vụ thủy lợi để phục vụ sản xuất nông nghiệp vụ Đông 2024-2025, vụ Đông xuân, nuôi trồng thủy sản, cây ăn quả và tiêu thoát nước triển khai thực hiện các nhiệm vụ như: (1). Lập bảng kê diện tích từng vụ theo cơ cấu cây trồng đối với các đơn vị dùng nước dựa trên bản đồ giải thửa số khu tưới, khu tiêu và sổ hộ dùng nước theo từng vụ trong năm, đồng thời đã kịp thời điều chỉnh tăng, giảm diện tích tưới, tiêu đối với các địa phương, đơn vị; (2). Ký xác nhận diện tích tưới, tiêu với UBND các xã, phường, UBND thành phố Đông Triều các hộ cá thể, đơn vị, doanh nghiệp theo đúng quy định; (3). Tổ chức thanh lý hợp đồng vụ Đông năm 2024-2025, vụ Đông xuân năm 2025 cho 17/19 Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp và một số các hộ cá thể, đơn vị, doanh nghiệp.

Về kết quả thực hiện: Tổng diện tích tưới, tiêu thực hiện trong 09 tháng đầu năm 2025 là: 7.821,935 ha, đạt tỷ lệ 80,72 % so với hợp đồng đặt hàng. Trong đó: (1). Diện tích tưới được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi là: 4.806,632 ha đạt 82,57%. Cụ thể: Diện tích tưới cây vụ Đông 2024-2025 là 782,67 ha, đạt tỷ lệ 100,0%; vụ Đông Xuân (Chiêm) là 2.487,054 ha, đạt tỷ lệ 99,97%; diện tích tưới vụ Mùa là 1.498,812 ha, đạt tỷ lệ 59,95%; cấp nước thủy sản là 38,096 ha, đạt tỷ lệ 75,0%. (2). Diện tích tiêu úng được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi là: 2.901,888 ha, đạt tỷ lệ 75,0%. Diện tích tưới tiêu cho các đối tượng không được hỗ trợ giá thực hiện trong 9 tháng đầu năm là 113,415 ha.

2.8. Quản lý kinh tế:

- Công ty đã ký Hợp đồng đặt hàng số 01/2025/HĐ-KT ngày 01/4/2025 với Sở Nông nghiệp và PTNT Quảng Ninh. Tổng giá trị hợp đồng là 37.651.442.000 đồng. Trong 9 tháng đầu năm 2025, Công ty đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp tạm ứng với số kinh phí là: 33.886.297.600 đồng, bằng 90% giá trị hợp đồng. Trong đó:

+ Kinh phí đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2025 là: 31.462.906.000 đồng. Tính đến hết 30/9/2025, Công ty đã thực hiện khối lượng hoàn thành 25.268.421.193 đồng, bằng 80,31 % so với hợp đồng. Số kinh phí đã được giải ngân trong 9 tháng đầu năm 19.719.882.593 đồng bằng 62,68 % so với hợp đồng.

+ Kinh phí hỗ trợ từ nguồn khấu hao tài sản cố định của Công ty TNHH MTV Thủy lợi Đông Triều để thực hiện phương án đầu tư cải tạo trạm bơm tiêu Việt Dân 2 và lắp đặt đường ống dẫn nước tưới thay thế trạm bơm tưới Đạm Thủy, phường Thủy An, thành phố Đông Triều (nay là phường Đông Triều) là: 6.188.536.000 đồng. Số kinh phí đã được giải ngân trong 9 tháng đầu năm 5.955.543.456 đồng bằng 96,23 % so với hợp đồng

- Công ty đã ký hợp đồng số 01.2025/HĐKT/CTCP397-TLĐT giữa Công ty với Công ty Cổ phần 397 về việc quản lý vận hành trạm bơm Đàm Trũng năm 2025. Tổng giá trị hợp đồng là: 2.043.759.300 đồng. Trong tháng 4/2025, Công ty Cổ phần 397 đã thanh toán tạm ứng với số tiền là 1.226.256.000 đồng, bằng 60% giá trị hợp đồng; các hợp đồng đối với các đơn vị, cá nhân có liên quan. Công ty đã thực hiện khối lượng hoàn thành 1.182.316.599 đồng, bằng 57,85 % so với hợp đồng. Số kinh phí đã được giải ngân trong 9 tháng đầu năm 1.196.412.660 đồng, bằng 58,54 % so với hợp đồng. Đến thời điểm hiện tại, Công ty đang thực hiện đúng theo các nội dung trong hợp đồng đặt hàng được ký với Sở Nông nghiệp và Môi trường; với Công ty Cổ phần 397 và các hợp đồng khác có liên quan. Các chỉ tiêu thực hiện theo đúng quy định.

Công tác quản lý kinh tế được công khai minh bạch, thực hiện tốt chế độ tài chính và sử dụng các quỹ của Công ty theo đúng quy định hiện hành, trung thực trong quản lý và điều hành các hoạt động. Công tác hạch toán kế toán, cập nhật, ghi chép sổ sách kế toán các khoản chi phí rõ ràng, tiết kiệm; giải quyết các chế độ chính sách liên quan đến người lao động như: BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ được kịp thời; tiền lương được trả cho người lao động đầy đủ; nộp đầy đủ các khoản thuế, phí, lệ phí cho Nhà nước theo đúng quy định, không có nợ đọng. Bảo toàn được nguồn vốn nhà nước giao tại doanh nghiệp; tài sản được công ty quản lý đảm bảo. Trong 9 tháng đầu năm 2025, không có sự việc bất thường, nội dung phát sinh làm ảnh hưởng, cản trở đến việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.9. Đối với việc bổ sung vốn điều lệ tại các doanh nghiệp theo kiến nghị của Thanh tra Bộ Tài chính tại Kết luận số 646/KL-TTr ngày 16/6/2023

Công ty đã báo cáo và được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh bổ sung vốn điều lệ cho Công ty tại Quyết định số 2103/QĐ-UBND ngày 20/6/2025, cụ thể: Vốn điều lệ trước khi điều chỉnh tại thời điểm 31/12/2021: 301.727.521.302 đồng; số vốn điều lệ điều chỉnh bổ sung: 104.430.962.116 đồng; tổng số vốn điều lệ sau điều chỉnh bổ sung là 406.158.483.418 đồng.

2.10. Việc đăng tải công khai thông tin theo quy định:

Trong 9 tháng đầu năm 2025, Công ty đăng tải các thông tin gửi đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính); Trung tâm truyền thông tỉnh (đơn vị được UBND tỉnh ủy quyền) và trên trang Website của Công ty theo quy định tại Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ; gửi, đăng tải thông tin trên hệ thống quản lý tài chính theo Thông tư số 16/2023/TT-BTC ngày 17/03/2023 và Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính gửi Bộ Tài chính và Sở Tài chính Quảng Ninh đảm bảo đúng quy định.

2.11. Đối với việc thực hiện xây dựng cơ bản, bảo trì công trình:

a) Thực hiện bảo trì, sửa chữa thường xuyên tài sản KCHT thủy lợi

Công ty đã lập Kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trình Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định và được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1635/QĐ-UBND, ngày 26/5/2025. Trong 09 tháng đầu năm 2025, Công ty đã triển khai thực hiện việc bảo trì, sửa chữa được 10 hạng mục công trình theo kế hoạch, cụ thể như sau: (1). Bảo dưỡng hệ thống thiết bị đo mực nước tự động do Công ty quản lý (2 lần/năm); (2). Sửa chữa đoạn kênh chính hồ chứa nước Bến Châu (Đoạn từ Km00 đến Km0+205 và đoạn từ Km5+578 đến Km5+678); (3). Sửa chữa đoạn kênh chính hồ chứa nước Đá Trắng sau Xi phông nhựa HDPE (Đoạn từ Km00 đến Km0+120); (4). Nạo vét cửa vào cống lấy nước và làm cửa xả cát tại tràn hồ chứa nước Linh Sơn; (5). Sửa chữa 04 cống trên kênh tiêu Kim Sơn; (6). Sửa chữa giàn đỡ máy đo mực nước tự động do Công ty quản lý; (7). Sửa chữa, tầm sấy động cơ máy bơm các trạm bơm tiêu: Hồng Phong, Đạm Thủy 2, Việt Dân 2, Đức Chính và Kim sơn; (8). Sửa chữa tường rào trạm bơm Xuân Sơn và Bình Sơn; (9). Sửa chữa mái thượng lưu đập hồ Đập Làng; (10). Sửa chữa nhỏ, khắc phục tạm công trình kênh mương, nhà xưởng, thiết bị phát sinh đột xuất trong năm. Tổng kinh phí đã giải ngân là 3.013.711.794 đồng đạt 61,72% so với kế hoạch.

b) Đối với nguồn Khấu hao tài sản cố định

Công ty đã triển khai thi công đối với công trình: Cải tạo trạm bơm tiêu Việt Dân 2 thành trạm bơm tưới, tiêu kết hợp và lắp đặt đường ống HDPE tưới thay thế cho trạm bơm tưới Đạm Thủy, phường Thủy An, từ nguồn vốn khấu hao tài sản cố định và nguồn bồi hoàn, thanh lý tài sản năm 2023-2024 của Công ty để đầu tư cho dự án. Hiện tại, Công ty đang triển khai thi công xây dựng công trình theo đúng tiến độ của hợp đồng đã ký với đơn vị thi công, đảm bảo khối lượng, chất lượng, kỹ thuật và thời gian thi công theo đúng chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ninh tại Văn bản số 2912/UBND-NLN1 ngày 10/01/2024 và Văn bản chấp thuận số 3308/UBND-NLN1 ngày 18/11/2024. Hiện tại, công trình đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng. Tổng giá trị 7.810.977.500 đồng, đạt 97,64% so với kế hoạch.

c) Đối với nguồn vốn trung hạn của tỉnh (giai đoạn 2020-2025)

Công ty đã phối hợp với nhà thầu thi công triển khai hoàn thiện hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành đối với dự án: Nạo vét bồi lắng lòng hồ Bến Châu và hồ Yên Dưỡng, thị xã Đông Triều (nay là thành phố Đông Triều). Dự án đã được Sở Tài chính thẩm định và phê duyệt dự án hoàn thành công trình tại Quyết định số 2289/QĐ-STC, ngày 19/5/2025 và đã được UBND tỉnh cấp số vốn còn lại tại Quyết định số 3501/QĐ-UBND ngày 15/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.12. Đối với việc thực hiện các nhiệm vụ theo Luật Thủy lợi

a) Đối với nhiệm vụ xây dựng phương án bảo vệ công trình:

Trong 9 tháng đầu năm 2025, Công ty đã lập phương án bảo vệ công trình cho 10 đập, hồ chứa do Công ty quản lý, trình Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định và đã được UBND tỉnh phê duyệt, cụ thể: **(1).** Hồ chứa nước Cổ Lễ tại Quyết định số 1549/QĐ-UBND ngày 20/5/2025; **(2).** Hồ chứa nước Bến Châu tại Quyết định số 1578/QĐ-UBND ngày 22/5/2025; **(3).** Hồ chứa nước Tân Yên, tại Quyết định số 1935/QĐ-UBND ngày 12/6/2025; **(4).** Hồ chứa nước Yên Dưỡng, tại Quyết định số 1936/QĐ-UBND ngày 12/6/2025; **(5).** Hồ chứa nước Khe Chè tại Quyết định số 1937/QĐ-UBND ngày 12/6/2025; **(6).** Hồ chứa nước Khe Uơn I, tại Quyết định số 1938/QĐ-UBND ngày 12/6/2025; **(7).** Hồ chứa nước Rộc Chày, tại Quyết định số 1939/QĐ-UBND ngày 12/6/2025; **(8).** Hồ chứa nước Trại Lốc 1, tại Quyết định số 1940/QĐ-UBND ngày 12/6/2025; **(9).** Hồ chứa nước Đập Làng, tại Quyết định số 1941/QĐ-UBND ngày 12/6/2025; **(10).** Hồ chứa nước Gốc Thau, tại Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 16/6/2025. Công ty đã gửi phương án bảo vệ công trình thủy lợi các hồ đập đã được UBND tỉnh phê duyệt cho các địa phương để phối hợp thực hiện. Bên cạnh đó, Công ty đang triển khai lập phương án bảo vệ công trình thủy lợi 05 trạm bơm tiêu. Ngoài ra Công ty đã lập phương án bảo vệ công trình trạm bơm tiêu Đạm Thủy và đang trình Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b). Đối với nhiệm vụ Kiểm định an toàn đập, hồ chứa nước: Công ty đã lập Đề cương Dự toán nhiệm vụ Kiểm định an toàn đập, hồ chứa nước Đồng Đò 2, phường Bình Khê, tỉnh Quảng Ninh và đã được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt tại Quyết định số 2568/QĐ-UBND ngày 04/7/2025. Ngoài ra, Công ty phối hợp với Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ninh lập Đề cương - dự toán hồ sơ xin trả lại đất kênh, nhà trạm bơm tưới Đạm Thủy; hồ sơ giao đất của một số hồ chứa nước; đo vẽ, trích lục bản đồ xin giao hiện trạng sử dụng đất đối với 02 hồ Trại Lốc 2, Nhà Bò.

2.13. Đối với công tác xử lý, thanh lý tài sản

Công ty tổ chức thanh lý tài sản cụm đầu mối, kênh chính trạm bơm tưới Đạm Thủy theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 1551/UBND-TC ngày 21/5/2025 và tổ chức thanh lý một số tài sản cố định đã hết khấu hao và không còn sử dụng. Trình tự, thủ tục thanh lý được Công ty thực hiện theo quy định tại Điều 27, Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ và Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp.

2.14. Đối với dịch vụ tư vấn

Công ty đã ký hợp đồng tư vấn với các chủ đầu tư (các xã, phường) trên địa bàn về tư vấn khảo sát địa hình, lập hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật, công trình với tổng giá trị hợp đồng: 62.915.000 đồng.

3. Khó khăn và thuận lợi

3.1. Khó khăn:

- *Đối với công tác phục vụ tưới, cấp nước:* Trong những tháng đầu năm 2025, do ảnh hưởng của hiện tượng El Nino, lượng mưa trên địa bàn thành phố Đông Triều thấp hơn trung bình nhiều năm, thời tiết diễn biến phức tạp, mưa ít, nắng nóng kéo dài, mực nước của các đập, hồ chứa xuống thấp dẫn đến việc cung cấp nước tưới phục vụ cho sản xuất nông nghiệp cuối vụ Đông xuân năm 2025 tại một số cụm thủy nông gặp khó khăn, Công ty đã phải lắp đặt máy bơm dã chiến để chống hạn tại hồ chứa nước Tân Yên và chuẩn bị vật tư, thiết bị, khảo sát vị trí lắp đặt máy bơm tại hồ Rộc Chày và tại suối Trung Lương để cung cấp nước thay thế cho hồ Đá Trắng.

- *Đối với công tác bảo vệ công trình thủy lợi:* Việc bảo vệ hành lang hệ thống công trình thủy lợi do Công ty quản lý, rất khó khăn, phức tạp; hiện nay tình trạng người dân và các đơn vị, doanh nghiệp thường xuyên xâm hại, lấn chiếm; thời gian xử lý vi phạm kéo dài nên đã ảnh hưởng đến điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

3.2. Thuận lợi:

- *Công tác quyết toán kinh phí đặt hàng năm 2024:* Được Sở Nông nghiệp và PTNT (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) đã nghiệm thu, thanh quyết toán, thanh lý hợp đồng đặt hàng và cấp số kinh phí còn lại cho Công ty trong tháng 01/2025. Do đó, Công ty có kinh phí để chi trả tiền lương, phụ cấp lương, tiền trực bảo còn lại cho người lao động và trả nợ cho các đơn vị, cá nhân có liên quan đảm bảo kịp thời và không còn nợ đọng.

- *Đối với hợp đồng đặt hàng:* Năm 2025, Công ty được UBND tỉnh phê duyệt phương án giá sản phẩm, dịch vụ năm 2025, phê duyệt phương án đặt hàng cho Công ty, làm cơ sở để Sở Nông nghiệp & Môi trường (đơn vị được UBND tỉnh ủy quyền) ký hợp đồng đặt hàng với Công ty sớm hơn mọi năm. Sau khi ký hợp đồng đặt hàng, Công ty được Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp tạm ứng (hai lần) bằng 90% giá trị hợp đồng. Qua đó, Công ty đã chủ động được kinh phí để điều hành, phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty luôn nhận được sự quan tâm của Sở Nông nghiệp & Môi trường, sự chỉ đạo sát sao của UBND tỉnh Quảng Ninh; sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, HĐND, UBND thành phố Đông Triều, chính quyền các địa phương, sự phối hợp, giúp đỡ của các Sở, ban, ngành có liên quan trước ngày 01/7/2025. Nay là Đảng ủy, HĐND, UBND các phường và Hợp tác xã SXKDDV nông nghiệp của 05 phường: Đông Triều, An Sinh, Bình Khê, Mạo Khê, Hoàng Quế.

Chính vì vậy, trong 9 tháng đầu năm 2025, Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra và sẽ tiếp tục phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong 3 tháng cuối năm, góp phần hoàn thành tốt Mục tiêu tổng quát, kế hoạch kinh doanh năm 2025 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Văn bản 329/UBND-KTTC ngày 11/02/2025 và các văn bản chỉ đạo khác của UBND tỉnh; thực hiện tốt các nội dung được ký trong Hợp đồng đặt hàng số 01/2025/HĐ-KT ngày 01/4/2025 giữa Sở Nông nghiệp và Môi trường với Công ty.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ SẢN XUẤT 3 THÁNG CUỐI NĂM 2025

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2025 của Công ty đã đạt được; nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được UBND tỉnh giao trong năm 2025, Công ty tiếp tục triển khai các nhiệm vụ cụ thể, như sau:

1. Đối với công tác phòng chống lụt bão

- Tuyên truyền, quán triệt, toàn thể cán bộ, người lao động về trách nhiệm phòng, chống thiên tai; phối hợp với chính quyền địa phương tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng, giúp người dân chủ động ứng phó, hạn chế thiệt hại.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các Công điện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Văn bản chỉ đạo UBND tỉnh Quảng Ninh và các Sở ngành có liên quan trong công tác ứng phó thiên tai, bão lũ...

- Tổ chức kiểm tra toàn bộ hệ thống công trình thủy lợi; sửa chữa, gia cố kịp thời các hạng mục xung yếu như cống dưới đập, tràn xả lũ; Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị tại các trạm bơm tiêu, đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả trong mùa mưa bão.

- Chủ động xây dựng các kế hoạch cụ thể để ứng phó với từng cơn bão, áp thấp nhiệt đới và các đợt mưa lớn kéo dài, chuẩn bị đầy đủ vật tư, nhiên liệu, thiết bị, phương tiện để sẵn sàng ứng phó khi có sự cố với phương châm "bốn tại chỗ".

Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo tình hình, diễn biến mưa bão, ngập úng và công tác triển khai ứng phó theo đúng quy định. Sau mỗi đợt mưa bão, tổ chức kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình để có biện pháp xử lý kịp thời.

- Phối hợp với chính quyền các địa phương, các đơn vị có liên quan trong việc xử lý sự cố công trình, ngập úng, thiên tai...

Thường xuyên rà soát, điều chỉnh và bổ sung các giải pháp ứng phó ngập úng, mưa bão cho phù hợp với tình hình mới, nhằm giảm thiểu tối đa rủi ro và thiệt hại.

2. Công quản lý nước, quản lý diện tích

- Xây dựng phương án tích trữ nước khoa học, hợp lý vào cuối mùa mưa để đảm bảo an toàn công trình.

- Xây dựng kế hoạch điều phối nước, dẫn nước, hợp lý nhằm tránh thất thoát, lãng phí nước, giúp đảm bảo đủ nguồn nước cung cấp cho các đơn vị dùng nước vụ Đông năm 2025 – 2026, vụ Đông xuân năm 2026.

- Xây dựng kế hoạch cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi năm 2026.

- Thường xuyên kiểm tra, quan trắc, phân tích đánh giá chất lượng nước tại các hồ, đập, sông suối để đảm bảo chất lượng nguồn nước khi cung cấp nước cho các đơn vị, hộ dùng nước; kiểm tra độ mặn của nguồn nước tại bể hút các trạm bơm, sông, suối; kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn kịp thời các hành vi thải xả vào hệ thống công trình thủy lợi.

- Thường xuyên theo dõi thông tin dự báo khí tượng thủy văn để nắm bắt được sự biến đổi của khí hậu, hạn hán, lũ lụt để có biện pháp phòng tránh kịp thời khi có thiên tai xảy ra; cập nhật, đăng tải vào phần mềm giám sát của Sở Nông nghiệp và Môi trường về lưu lượng khai thác nước của các hồ chứa nước theo đúng quy định.

- Không ngừng kiểm tra, nắm chắc đường bao tưới, lưu vực tiêu của các đơn vị dùng nước để tưới đúng, tưới đủ và tiêu thoát nước kịp thời; tăng cường công tác kiểm tra, rà soát diện tích tưới, tiêu của các đơn vị dùng nước để mở rộng diện tích.

- Lập bảng kê và tổng hợp diện tích tưới nước, tiêu nước theo cơ cấu cây trồng của từng vụ đối với các xã, phường ký xác nhận.

- Kịp thời điều chỉnh tăng, giảm bổ sung diện tích tưới, tiêu của các đơn vị dùng nước trên cơ sở bản đồ khu tưới, khu tiêu và sổ bộ, bảng kê với các hộ dùng nước đã được lập. Đồng thời, báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường để điều chỉnh, ký bổ sung Phụ lục hợp đồng đặt hàng theo quy định.

- Hoàn thành và đảm bảo tốt việc cung cấp nước tưới cho diện tích đất sản xuất nông nghiệp và tiêu thoát nước cho diện tích lưu vực đạt tỷ lệ 100%, (với diện tích khoảng 9.690,628 ha do Công ty phục vụ theo Hợp đồng đặt hàng được ký với Sở Nông nghiệp & Môi trường với Công ty, với Công ty Cổ phần 397).

- Báo cáo kết quả khai thác sử dụng nước theo các giấy phép đã được Ủy ban nhân dân tỉnh đã cấp cho Công ty và các nội dung liên quan theo quy định của pháp luật trong lĩnh vực Tài nguyên nước.

- Lập bảng kê và tổng hợp diện tích tưới nước, tiêu nước theo cơ cấu cây trồng của từng vụ đối với các xã, phường ký xác nhận. Cuối năm, trình Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định, báo cáo trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả tưới, tiêu và biện pháp tưới, tiêu diện tích đất sản xuất nông nghiệp.

- Bám nắm Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định và hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh, cấp mới giấy phép khai thác nước mặt đối với hồ chứa nước: Khe Chè, Trại Lốc 1, Khe Ươn II, Nội Hoàng.

3. Công tác quản lý công trình

- Tăng cường công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các hạng mục công trình hư hỏng, xuống cấp để đảm bảo an toàn tuyệt đối trong quá trình vận hành, khai thác, nhất là trong giai đoạn cuối mùa mưa bão.

- Thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý các nguy cơ mất an toàn công trình, đảm bảo phát huy tối đa công năng sử dụng và kéo dài tuổi thọ công trình.

- Tổ chức kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi lấn chiếm, xả thải, đổ thải trái phép gây ảnh hưởng đến công trình.

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền các địa phương trong công tác quản lý, bảo vệ, giải tỏa vi phạm hành lang công trình thủy lợi.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân nâng cao ý thức bảo vệ công trình, giữ gìn vệ sinh môi trường và sử dụng nguồn nước tiết kiệm, hiệu quả.

- Hoàn thiện hồ sơ, bản đồ hiện trạng xin giao đất và cắm mốc ranh giới hiện trạng giao đất đối với các công trình thủy lợi còn lại do Công ty quản lý.

Triển khai, hoàn thiện các nhiệm vụ quản lý công trình theo quy định của Luật Thủy lợi, Luật Tài nguyên nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu quản lý công trình; đẩy mạnh ứng dụng phần mềm, công nghệ số, thiết bị giám sát tự động trong công tác theo dõi, quản lý, vận hành hệ thống thủy lợi.

- Tổ chức tổng kiểm tra, đánh giá hiện trạng toàn bộ công trình trước khi kết thúc năm 2025, kịp thời lập phương án sửa chữa, nâng cấp cho năm 2026.

- Báo cáo, đề xuất với UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan về nhu cầu vốn duy tu, sửa chữa để đảm bảo công tác quản lý, khai thác bền vững.

4. Về Quản lý lao động

- Tiếp tục duy trì tốt công tác trực bảo vệ ở các cụm thủy nông; đảm bảo quân số lao động, ngày công đảm bảo, nâng cao chất lượng, khối lượng công việc hàng ngày.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát cán bộ, người lao động trong việc chấp hành các nội quy, Quy chế khoán của Công ty.

- Bố trí tăng cường số lượng người lao động trực vào mùa hè, đặc biệt là những ngày cuối tuần, ngày nghỉ lễ để phòng chống tai nạn đuối nước ở các công trình thủy lợi do Công ty quản lý.

- Xây dựng kế hoạch sử dụng lao động năm 2026 làm cơ sở báo cáo UBND tỉnh, Sở Nội vụ.

5. Quản lý kinh tế

Tiếp tục triển khai đảm bảo hoàn thành các nội dung, chỉ tiêu, kế hoạch của Mục tiêu tổng quát, kế hoạch kinh doanh năm 2025 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Văn bản 329/UBND-KTTC ngày 11/02/2025; các văn bản chỉ đạo khác của UBND tỉnh; thực hiện tốt các nội dung được ký trong Hợp đồng đặt hàng số 01/2025/HĐ-KT ngày 01/4/2025 giữa Sở Nông nghiệp và Môi trường với Công ty; Hợp đồng số 01.2025/HĐKT/CTCP397-TLĐT giữa Công ty với Công ty Cổ phần 397. Đảm bảo các khoản chi phí đều đúng quy định, được công khai minh bạch và được hạch toán đầy đủ thông qua sổ sách kế toán. Chi tiêu tiết kiệm, ưu tiên chi sửa chữa thường xuyên các hệ thống công trình; đảm bảo an toàn về người và tài sản; cán bộ công nhân viên chấp hành nghiêm túc nội quy lao động, quy chế khoán của công ty; nộp đầy đủ các khoản thuế, phí lệ phí cho nhà nước theo đúng quy định. Lương hàng tháng và các khoản giao nộp cho người lao động như: Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hộ lao động và các chế độ khác như: ốm đau, thai sản,...được Công ty thực hiện đầy đủ và thường xuyên.

- Tiếp tục triển khai việc điều chỉnh tăng vốn điều lệ cho Công ty theo đúng quy định và theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của UBND tỉnh.

- Chỉ đạo sát sao công tác quản lý tài sản để quản lý tốt toàn bộ tài sản tại doanh nghiệp, bảo toàn vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp; thực hiện nghiêm nghĩa vụ thuế, tài chính với nhà nước đảm bảo hoàn thành 100%.

- Phối hợp với Công ty TNHH MTV Thủy lợi: Yên Lập và Miền Đông để triển khai đồng bộ các bước để tiến hành sáp nhập/hợp nhất 03 Công ty TNHH MTV Thủy lợi: Miền Đông, Yên Lập và Đông Triều theo lộ trình và đúng quy định của pháp luật, theo Văn bản chỉ đạo Chính phủ, của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Kiện toàn tổ chức biên chế cán bộ trong Công ty sao cho đúng và phù hợp, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, chuyên nghiệp, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, không chồng chéo. Tổ chức bố trí sắp xếp lại cán bộ- người lao động cho hợp lý sau khi hợp nhất 03 Công ty; cơ cấu, sắp xếp lại đối với các cụm thủy nông để phù hợp với mô hình hoạt động các xã, phường sau khi sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp xã.

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm giai đoạn 2026-2030; Mục tiêu tổng quát kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;

- Tiếp tục xây dựng phương án giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi năm 2026; Xây dựng phương án đặt hàng công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2026.

- Lập báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2025 làm cơ sở để cung cấp số liệu cho Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công ty TNHH MTV Thủy lợi Yên Lập về sắp xếp sáp nhập/hợp nhất 03 Công ty thành Công ty TNHH MTV Thủy lợi Quảng Ninh theo chỉ đạo tại Văn bản số 8994/SNN&MT-TL ngày 29/9/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

6. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa, bảo trì

6.1. Đối với việc bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi:

- Trong 3 tháng cuối năm 2025, Công ty tiếp tục bám sát danh mục công trình theo Kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1635/QĐ-UBND, ngày 26/5/2025 để lên kế hoạch đầu tư sửa chữa các công trình trong danh mục đảm bảo các hạng mục công trình sau khi được sửa chữa, nâng cấp phải đảm bảo yêu cầu về kỹ, mỹ thuật công trình và phát huy tốt hiệu quả.

- Lập Kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi năm 2026 để báo cáo Sở Nông nghiệp và môi trường kiểm tra, đánh giá làm cơ sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh phê duyệt theo quy định.

6.2. Đối với nguồn khấu hao tài sản cố định:

Khảo sát, khái toán, sửa chữa, nâng cấp trạm bơm tưới Xuân Sơn để làm cơ sở báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.

7. Đối với thực hiện các nhiệm vụ theo Luật Thủy lợi

- Bám sát Chi cục Thủy lợi để thẩm định phương án bảo vệ trạm tiêu Dạm Thủy, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt theo quy định; tiếp tục triển khai thực hiện lập phương án bảo vệ cho 04 trạm bơm tiêu: Việt Dân, Đức Chính, Hồng Phong, Kim Sơn trình Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh phê duyệt theo quy định.

- Cập nhật, điều chỉnh, bổ sung tờ khai đăng ký an toàn đập theo thông số kỹ thuật mới nhất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chi cục Thủy lợi theo quy định.

- Thực hiện điều chỉnh Quy trình vận hành một số hồ chứa nước do thay đổi chức năng, nhiệm vụ, thông số kỹ thuật của công trình.

8. Việc đăng tải công khai thông tin theo quy định

Công ty tiếp tục thực hiện việc đăng tải các thông tin gửi đến Bộ Tài chính; Trung tâm truyền thông tỉnh (đơn vị được UBND tỉnh ủy quyền) và trên trang Website của Công ty theo quy định tại Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ; gửi, đăng tải thông tin trên hệ thống quản lý tài chính theo Thông tư số 16/2023/TT-BTC ngày 17/3/2023 và Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính gửi Bộ Tài chính và Sở Tài chính Quảng Ninh đảm bảo kịp thời và đúng quy định.

9. Đối với dịch vụ khác (tư vấn)

Tiếp tục bám sát với Ủy ban nhân dân các phường, Hợp tác xã SXKD dịch vụ nông nghiệp để ký hợp đồng tư vấn, khảo sát, thiết kế, dự toán các hạng mục công trình từ nguồn bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; nhằm tạo việc làm cho cán bộ - người lao động, tăng thêm thu nhập; đồng thời, giảm ngân sách nhà nước cấp cho Công ty trong năm 2025.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2025 của Công ty. Ban điều hành xin báo cáo để Chủ tịch Công ty nắm được, chỉ đạo để Công ty hoàn thành được mọi nhiệm vụ được UBND tỉnh giao trong năm 2025./.

Nơi nhận:

- Kiểm soát viên (báo cáo);
- Ban điều hành (t/h);
- Các Phòng chức năng, các Cụm TN (t/h);
- Lưu: Công ty.

CHỦ TỊCH CÔNG TY



Đặng Văn Tuyên